

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU ĐỨC
TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU**
Số: 11/2025/QĐST-DS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Châu Đức, ngày 08 tháng 5 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

V/v Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU ĐỨC, TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Lê Thị Thanh Nga.

Thư ký phiên họp: Bà Ngô Thị Hiệp - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu tham gia phiên họp: Bà Trịnh Thị Phương Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 5 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Đức mở phiên họp công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 86/2025/TLST-DS ngày 07 tháng 3 năm 2025 về việc “*Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự*” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 43/2025/QĐST-DS ngày 25 tháng 4 năm 2025, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- ***Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*** Bà Phan Thị T, sinh năm 1979.

Địa chỉ: Tổ A, khu phố B, thị trấn C, huyện D, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.
(vắng mặt)

- ***Người bị yêu cầu:*** Ông Phan Thế H, sinh năm 1965.

Địa chỉ: Tổ A 1, khu phố B, thị trấn C, huyện D, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.
(vắng mặt)

- ***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:***

1. Ông Phan Văn C, sinh năm 1935;

Địa chỉ: Tổ A, khu phố B, thị trấn C, huyện D, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.
(vắng mặt)

2. Bà Nguyễn Thị X, sinh năm 1937;

Địa chỉ: Tổ A, khu phố B, thị trấn C, huyện D, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu;
(vắng mặt)

- *Người đại diện hợp pháp của ông Phan Văn C, bà Nguyễn Thị X:* Bà Phan Thị Ng, sinh năm 1969; (vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ A, khu phố B, thị trấn C, huyện D, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu;

Là người đại diện theo ủy quyền theo Giấy ủy quyền được Văn phòng Công chứng A, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu công chứng ngày 29-3-2025.

3. Bà Phan Thị L, sinh năm 1954;

Địa chỉ: Số A, ấp B, xã C, huyện D, Thành phố Hồ Chí Minh; (vắng mặt).

4. Bà Phan Thị H, sinh năm 1962, địa chỉ: Tổ A, khu phố B, thị trấn C, huyện D, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; (vắng mặt)

5. Bà Phan Thị H1, sinh năm 1967;

Địa chỉ: Tổ A, khu phố B, thị trấn C, huyện D, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; (vắng mặt)

6. Bà Phan Thị Ng, sinh năm 1969, địa chỉ: Tổ A, khu phố B, thị trấn C, huyện D, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; (vắng mặt)

7. Ông Phan Thế B, sinh năm 1973, địa chỉ: Tổ A, khu phố B, thị trấn C, huyện D, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. (vắng mặt)

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Trong đơn yêu cầu và trong quá trình giải quyết việc dân sự, người yêu cầu bà Phan Thị T, trình bày: Bà T là em ruột của ông Phan Thế H, sinh năm 1965. Cha mẹ của bà T là ông Phan Văn C, sinh năm 1935 và bà Nguyễn Thị X, sinh năm 1937, trong quá trình chung sống ông C, bà X có 07 người con chung gồm:

Bà Phan Thị L, sinh năm 1954, bà Phan Thị H1, sinh năm 1962, bà Phan Thị H, sinh năm 1967, ông Phan Thế H, sinh năm 1965, bà Phan Thị Ng, sinh năm 1969, ông Phan Thế B, sinh năm 1973 và bà Phan Thị T, sinh năm 1979. Trong 07 người con chung có ông Phan Thế H bị bệnh tâm thần từ nhỏ, không học được, cha mẹ của bà T đã đưa đi điều trị nhiều nơi nhưng không lành bệnh. Từ trước đến nay mọi sinh hoạt cá nhân đều phụ thuộc vào người khác, hiện tại chỉ nằm một chỗ, mỗi khi lên cơn là đập phá đồ đạc.

Quá trình chung sống, ông C, bà X có tạo dựng được tài sản là quyền sử dụng đất, nay ông C, bà X tuổi đã cao nên muốn làm thủ tục để lại cho con nhưng ông H bị bệnh nên không thực hiện được.

Nay, bà T yêu cầu Tòa án tuyên bố anh trai của bà là ông Phan Thế H bị mất năng lực hành vi dân sự, mục đích để bổ sung hồ sơ làm giấy tờ đất của gia đình.

Trong quá trình giải quyết, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, trình bày:

1. Ông Phan Văn C, bà Nguyễn Thị X do bà Phan Thị Ng làm đại diện: Ông C, bà X thống nhất theo nội dung mà bà T trình bày về quan hệ nhân thân, tình trạng bệnh tật của ông H.

Theo Kết luận Giám định Pháp y Tâm thần theo trung cầu số 2343/KLGĐ ngày 02-4-2025 của Trung tâm Pháp y Tâm thần Khu vực Thành phố Hồ Chí Minh kết luận ông H mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi nên ông C, bà X đồng ý theo yêu cầu của bà T về việc yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Phan Thế H bị mất năng lực hành vi dân sự, mục đích để bổ sung hồ sơ làm giấy tờ đất của gia đình.

2. Bà Phan Thị L, bà Phan Thị H1, bà Phan Thị H, bà Phan Thị Ng, ông Phan Thế B: Bà L, bà H1, bà H, bà Ng, ông B thống nhất theo nội dung mà bà T, ông C, bà X trình bày về quan hệ nhân thân, tình trạng bệnh tật và Kết luận Giám định Pháp y Tâm thần theo trung cầu số 2343/KLGĐ ngày 02-4-2025 của Trung tâm Pháp y Tâm thần Khu vực Thành phố Hồ Chí Minh đối với ông H.

Bà L, bà H1, bà H, bà Ng, ông B đồng ý theo yêu cầu của bà T về việc yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Phan Thế H bị mất năng lực hành vi dân sự, mục đích để bổ sung hồ sơ làm giấy tờ đất của gia đình.

Phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa:

Về thủ tục tố tụng: Trong quá trình giải quyết việc dân sự và tại phiên họp thì Thẩm phán, Thư ký tòa án đã tuân thủ đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Người yêu cầu; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Về nội dung việc dân sự: Yêu cầu của bà T về việc tuyên bố ông H mất năng lực hành vi dân sự là có căn cứ. Do đó, đề nghị Tòa án áp dụng các Điều 361, 367, 369, 370, 376, 377, 378 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 22 của Bộ luật Dân sự

chấp nhận yêu cầu của bà T về việc tuyên bố ông Phan Thế H mất năng lực hành vi dân sự.

Về lệ phí: Bà T phải chịu lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự; ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Châu Đức nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bà T yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Phan Thế H mất năng lực hành vi dân sự nên quan hệ pháp luật giải quyết là “*Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự*”. Nơi cư trú của ông H là xã B, huyện C, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu theo quy định tại khoản 1 Điều 27; điểm a khoản 2 Điều 35; điểm a khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Bà T, ông C, bà X, bà L, bà H1, bà H, bà Ng, ông B vắng mặt nhưng đã có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt nên Tòa án tiến hành phiên họp theo quy định tại Điều 367 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung: Bà Phan Thị T là em ruột của ông Phan Thế H, sinh năm 1965. Cha mẹ của bà T và ông H là ông Phan Văn C và bà Nguyễn Thị X. Trong quá trình chung sống, ông C, bà X có 07 người con chung gồm:

Bà Phan Thị L, sinh năm 1954, bà Phan Thị H 1, sinh năm 1962, bà Phan Thị H, sinh năm 1967, ông Phan Thế H, sinh năm 1965, bà Phan Thị Ng, sinh năm 1969, ông Phan Thế B, sinh năm 1973 và bà Phan Thị T, sinh năm 1979. Trong 07 người con chung có ông Phan Thế H bị bệnh tâm thần từ nhỏ, không học được, cha mẹ của bà T đã đưa đi điều trị nhiều nơi nhưng không lành bệnh. Từ trước đến nay mọi sinh hoạt cá nhân đều phụ thuộc vào người khác, hiện tại chỉ nằm một chỗ, mỗi khi lên cơn là đập phá đồ đạc.

Ngày 31-3-2025, Tòa án nhân dân huyện Châu Đức đã có Quyết định trưng cầu giám định số 02/2025/QĐ-TCGD gửi Trung tâm Pháp y Tâm thần Khu vực Thành phố Hồ Chí Minh về việc giám định sức khỏe tâm thần đối với ông Phan Thế H.

Ngày 02-4-2025, Trung tâm Pháp y Tâm thần Khu vực Thành phố Hồ Chí Minh có Kết luận Giám định Pháp y tâm thần theo trưng cầu số 2342/KLGD ngày 02-4-2025 kết luận năng lực hành vi dân sự của ông Phan Thế H như sau:

Về y học: Đang sự bị sa sút tâm thần trong bệnh mạch máu/Tâm thần phân liệt thể di chứng (F01/F20.5-ICD 10).

Về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi: Đang sự mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Nay, bà T đề nghị Tòa án tuyên bố ông H bị mất năng lực hành vi dân sự để bổ túc hồ sơ giải quyết giấy tờ đất của gia đình; ông C, bà X, bà L, bà H1, bà H, bà Ng, ông B cũng đồng ý và không có ý kiến. Xét, yêu cầu của bà T có căn cứ pháp luật, không trái pháp luật, đạo đức xã hội nên căn cứ Điều 22 của Bộ luật Dân sự chấp nhận yêu cầu này.

[4] Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Theo quy định tại Điều 37 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì bà T phải chịu lệ phí là 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng).

[5] Ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Đức tại phiên họp về thủ tục tố tụng và quan điểm giải quyết việc dân sự là có cơ sở nên chấp nhận.

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ Điều 149, Điều 378 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 37 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

- Căn cứ Điều 22 của Bộ luật Dân sự;

1. Chấp nhận yêu cầu của bà Phan Thị T về việc yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự đối với ông Phan Thế H.

Tuyên bố ông Phan Thế H, sinh năm 1965; nơi cư trú: Tổ A, khu phố B, thị trấn C, huyện D, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu mất năng lực hành vi dân sự.

2. Về lệ phí: Lệ phí giải quyết việc dân sự 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) do bà Phan Thị T chịu nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Đức theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001949 ngày 06-3-2025; bà Phan Thị T đã nộp xong lệ phí.

3. Các đương sự được quyền kháng cáo trong thời hạn 10 (Mười) ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc quyết định được tổng đạt hợp lệ để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu giải quyết lại theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND tỉnh BR-VT;
- VKSND H.Châu Đức;
- Chi cục THA DS H.Châu Đức;
- UBND xã C;
- Các đương sự;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

(Đã ký)

Lê Thị Thanh Nga